

Quy trình thủ tục thành lập Công ty - Doanh nghiệp năm 2018

Bạn đang muốn thành lập công ty để bắt đầu khởi nghiệp? Bạn đang mơ hồ về các bước quy trình, thủ tục thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên, TNHH 2 thành viên, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân. Bạn chưa biết muốn mở công ty/ doanh nghiệp (tnhh 1 thành viên/ 2 thành viên, cổ phần, tư nhân) mới cần phải làm những gì? Bắt đầu từ đâu?

Với bề dày nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn thủ tục thành lập công ty trọn gói, thành lập chi nhánh, VPDD, thay đổi giấy phép kinh doanh, giải thể công ty và dịch vụ kế toán, BHXH, BHYT... Chúng tôi xin tư vấn cho quý khách các quy trình, thủ tục thành lập doanh nghiệp mới và các thủ tục ban đầu khi thành lập công ty như sau:

Bước 1: Để làm hồ sơ thành lập công ty cần chuẩn bị những gì?

1. Lựa chọn loại hình doanh nghiệp để bắt đầu khởi nghiệp:



Lựa chọn loại hình doanh nghiệp

Một trong những vướng mắc của các nhà khởi nghiệp chính là thành lập công ty, doanh nghiệp của mình theo loại hình nào. Loại hình doanh nghiệp rất quan trọng, không những nó phân định quyền lợi, nghĩa vụ của các chủ sở hữu mà còn mang lại ảnh hưởng lâu dài đến hướng đi và tầm nhìn của công ty.

Có 4 yếu tố chính bạn cần cân nhắc trước khi tiến hành thủ tục thành lập công ty, bạn nên xem xét lựa chọn loại hình của tổ chức sao cho phù hợp với mô hình kinh doanh gồm: Thuế, trách nhiệm cá nhân, khả năng dễ dàng sang nhượng, bổ sung hoặc thay thế chủ sở hữu mới và kỳ vọng của nhà đầu tư. Hiện nay, có 5 loại hình doanh nghiệp phổ biến bạn có thể lựa chọn: Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, công ty TNHH 1 thành viên, công ty cổ phần, công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân.

2. Chuẩn bị bản sao y công chứng CMND hoặc hộ chiếu của các thành viên (đối với loại hình công ty TNHH), các cổ đông (đối với loại hình công ty cổ phần).

Lưu ý: Bản sao y công chứng CMND chưa quá 3 tháng, thời hạn CMND chưa quá 15 năm.

Việc chọn lựa ai sẽ là thành viên, cổ đông của công ty sẽ do chủ doanh nghiệp quyết định, tuy nhiên số lượng thành viên và cổ đông sẽ được quy định bởi loại hình doanh nghiệp.

3. Lựa chọn đặt tên công ty

Tên doanh nghiệp phải viết được bằng tiếng Việt, có thể kèm theo chữ số và ký hiệu, phải phát âm được và có ít nhất hai thành tố là loại hình doanh nghiệp và Tên riêng. tốt nhất bạn nên lựa chọn đặt tên công ty ngắn gọn, dễ nhớ, dễ phát âm

Tên công ty không được trùng lặp hoàn toàn với các công ty đã thành lập trước đó (áp dụng trên toàn quốc) được quy định tại Điều 42 của Luật doanh nghiệp 2014. Để xác định tên công ty mình dự kiến đặt có bị trùng với những công ty khác hay không, bạn có thể truy cập vào vào “dangkykinhdoanh.gov.vn” để kiểm tra.

4. Xác định địa chỉ trụ sở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của công ty.

Trụ sở chính của doanh nghiệp là địa điểm liên lạc của doanh nghiệp trên lãnh thổ Việt Nam, có địa chỉ được xác định gồm số nhà, ngách, hẻm, ngõ phố, phố, đường hoặc thôn, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Chung cư có chức năng để ở thì không được phép đặt địa chỉ trụ sở công ty để thực hiện chức năng kinh doanh ở đó, tuy nhiên ở một số trung tâm thương mại/chung cư thì chủ đầu tư có xin chức năng kinh doanh cho những khu xác định và cụ thể như lầu trệt, tầng 1, tầng 2... Còn đối với những địa chỉ khác có xác định địa chỉ rõ ràng thì các bạn hoàn toàn có thể đặt địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp để kinh doanh.

5. Xác định ngành nghề kinh doanh mà công ty dự kiến kinh doanh.

Ngành nghề kinh doanh phải khớp theo mã ngành cấp 4 trong hệ thống ngành nghề kinh tế quốc gia. Đối với những ngành nghề có điều kiện phải thỏa mãn các điều kiện theo quy định của pháp luật để được thành lập (Ví dụ: điều kiện về chứng chỉ hành nghề, điều kiện về giấy phép con, điều kiện về vốn pháp định...).

Bạn cần tìm hiểu xem ngành nghề kinh doanh có cần điều kiện hay không (điều kiện về giấy phép con, điều kiện về vốn pháp định...)

6. Xác định vốn điều lệ để đưa ra kinh doanh.

Vốn điều lệ là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty.

Vốn điều lệ ảnh hưởng đến mức thuế môn bài mà doanh nghiệp phải đóng sau này như sau:

- Vốn điều lệ trên 10 tỷ đồng mức thuế môn bài: 3 triệu đồng /1 năm;
- Vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng trở xuống mức thuế môn bài: 2 triệu đồng/ 1 năm.

7. Xác định chức danh người đại diện theo pháp luật của công ty.

Về chức danh người đại diện theo pháp luật của công ty nên để chức danh người đại diện là giám đốc (tổng giám đốc).

Bước 2: Tiến hành thủ tục soạn và nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp mới

Sau khi chuẩn bị đầy đủ những thông tin cần thiết chúng ta tiến hành soạn thảo hồ sơ thủ tục thành lập công ty và nộp lên sở KH & ĐT.

1. Soạn thảo hồ sơ thủ tục thành lập công ty.

Hồ sơ thành lập công ty TNHH 1 thành viên bao gồm:

- Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh do đại diện pháp luật công ty ký (theo mẫu qui định);
- Dự thảo điều lệ công ty TNHH 1 thành viên người đại diện theo pháp luật ký từng trang (1 bản);
- Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đại diện pháp luật công ty (CMND công chứng chưa quá 3 tháng, thời hạn CMND chưa quá 15 năm);

Hồ sơ thành lập công ty TNHH 2 thành viên trở lên bao gồm:

- Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh do đại diện pháp luật công ty ký (1 bản theo mẫu qui định);
- Dự thảo điều lệ công ty TNHH 2 thành viên trở lên được tất cả các thành viên và người đại diện theo pháp luật ký từng trang (1 bản);
- Danh sách thành viên (1 bản);
- Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của các thành viên (đối với thành viên là cá nhân). (CMND công chứng chưa quá 3 tháng, thời hạn CMND chưa quá 15 năm);

- Đối với thành viên là tổ chức: Bản sao hợp lệ Quyết định thành lập, GCNĐKKD hoặc giấy tờ tương đương khác;

Hồ sơ thành lập công ty cổ phần bao gồm:

- Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh;
- Dự thảo Điều lệ công ty;
- Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cổ đông sáng lập là cá nhân; (CMND công chứng chưa quá 3 tháng, thời hạn CMND chưa quá 15 năm);
- Đối với cổ đông sáng lập là tổ chức: Bản sao hợp lệ Quyết định thành lập, GCNĐKKD hoặc giấy tờ tương đương khác;

2. Nộp hồ sơ đến Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (Điều 25 Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010).

Lưu ý: Không nhất thiết người đại diện pháp luật của công ty phải đi nộp hồ sơ. Người đại diện pháp luật của công ty có thể ủy quyền cho người khác đi nộp thay. Nếu trường hợp ủy quyền thì người được ủy quyền cần có giấy ủy quyền hợp lệ (Điều 9 - Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ của bạn hợp lệ bạn sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Bước 3: Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cổng thông tin quốc gia